TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TR** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2023/HS-ST
Ngày 29-6-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TR, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đào Thị Giang.

Ông Phạm Văn Bằng.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Sùng A Tình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Hữu Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 84/2023/HSST-QĐ ngày 04 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 125/2023/HSST-QĐ ngày 31 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Phạm Danh T (tên gọi khác: B)**, sinh năm 1987 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: xã Gia T, huyện Th, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn Đ (đã chết) và bà Phạm Thị Th, sinh năm 1964; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/9/2022 (có mặt).

2/ Họ và tên: **Lã Hữu Hoàng D**, sinh năm 1986 tại tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp Gia Yên, xã Gia T, huyện Th, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lã Hữu Nh, sinh năm 1955 và bà Bùi Thị Ch, sinh năm 1957; có vợ tên Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1992; có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/9/2022 (có mặt).

3/ Họ và tên: **Đặng Lê Th (tên gọi khác Bé N)**, sinh năm 1995, tại tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: xã Xuân Bắc, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn N (đã chết) và bà Lê Thị T, sinh năm 1972.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/9/2022 (có mặt).

- *Người làm chứng:* Chị Hoàng Thúy T, sinh năm 1998. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 20/9/2022, Phạm Danh T sử dụng điện thoại Iphone 13 Promax gọi điện rủ Lã Hữu Hoàng D đi sử dụng ma túy thì Dũng đồng ý. Thái và Dũng thống nhất mỗi người góp một nửa tiền để mua ma túy và thuê phòng để sử dụng ma túy. Sau đó Thái điện thoại rủ Đặng Lê Th (bé ngố) tham gia sử dụng ma túy và nhờ Thùy tìm phòng để sử dụng ma túy thì Thùy đồng ý. Thùy rủ thêm Hoàng Thúy T (Như) là bạn cùng phòng đi sử dụng ma túy chung với Thái và Dũng. Thùy (bé ngố) đã liên lạc với Nguyễn Quốc L để thuê phòng sử dụng ma túy thì Lâm báo giá 3.000.000 đồng. Đến 20 giờ 30 phút cùng ngày, Thái và Dũng đi xe tắc xi từ xã Gia Tân 3, huyện Thống Nhất đến khu vực thị trấn Tr đón Thùy (bé ngố) và Thùy (Như) đi đến ngã 3 Trị An, thuộc xã Bắc Sơn, huyện Tr thì Lâm đi xe ô tô biển số 60A-964.48 ra đón cả nhóm vào một căn nhà không số thuộc ấp An Chu, xã Bắc Sơn để sử dụng ma túy. Lâm dẫn cả nhóm vào trong phòng đã được chuẩn bị loa, đèn nháy, 01 cái đĩa sứ, trên đĩa có 01 cái thẻ nhựa và 01 tờ tiền cuộn ống là dụng cụ để sử dụng ma túy. Lúc này Dũng lấy 3.000.000 đồng để trả tiền thuê phòng cho Lâm, còn Thái đưa cho Thùy (bé ngố) 3.500.000 đồng để mua ma túy. Thùy (bé ngố) sử dụng điện thoại Iphone XS Max liên lạc với một thanh niên (không rõ lại lịch) mua 03 viên ma túy (kẹo) và 01 gói ma túy (khay) với giá 3.500.000 đồng. Sau đó Thùy (bé ngố) mang ma túy vào phòng bỏ ra đĩa sứ rồi cả nhóm gồm Thái, Dũng, Thùy (bé ngố), Thùy (Như) cùng chia nhau nuốt hết 03 viên ma túy tổng hợp (kẹo) rồi dùng ống hút bằng tờ tiền polime đã cuốn thành ống để hít ma túy trên đĩa sứ. Lúc 00 giờ ngày 21/9/2022 khi cả nhóm đang sử dụng ma túy thì bị Đội kinh tế - Ma túy Công an huyện Tr phối hợp Công an xã Bắc Sơn bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 đĩa sứ bên trên có chứa chất bột màu trắng, 01 thẻ nhựa có dính chất bột màu trắng, 01 điện thoại di động Iphone 13 Pro max số sim 0967.888.903, 01 điện thoại di động OPPO A9 số sim 0344.759,275, 01 điện thoại di động Iphone XS max số sim 0898.42 1.179, 01 đèn nháy màu đen có ký hiệu "MP-10D+", 01 đèn nháy màu trắng (không rõ nhãn hiệu), 01 Loa màu đen (không rõ nhãn hiệu), 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng cuốn ống, 01 xe ô tô biển số 60A-96448 , 01 điện thoại Iphone 11 pro max số sim 0327.311.119.

Tại biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 21/9/2022 đối với Phạm Danh T, Lã Hữu Hoàng D, Hoàng Thúy T và Đặng Lê Th đều dương tính với ma túy.

Tại bản kết luận giám định ma túy số: 2028/KLGĐ-KTHS ngày 28/9/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu chất bột màu trắng dính trên đĩa sứ, thẻ nhựa và tờ tiền polimer được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại Ketamine, mẫu dạng vết, không xác định được khối lượng.

Ngày 29/9/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tr khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Phạm Danh T, Lã Hữu Hoàng D và Đặng Lê Th về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 255 của Bộ luật hình sự để điều tra theo quy định.

Tại Cáo trạng số: 30/CT/VKS-HS ngày 11/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai đã truy tố các bị cáo Phạm Danh T, Lã Hữu Hoàng D và Đặng Lê Th về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên các bị cáo Phạm Danh T, Lã Hữu Hoàng D và Đặng Lê Th phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Danh T mức án từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù, bị cáo Lã Hữu Hoàng D với mức án từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù và bị cáo Đặng Lê Th mức án từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù.

- Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 đĩa sứ, 01 thẻ nhựa các bị cáo dùng để sử dụng ma túy đề nghị Tòa án tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động Iphone 13 Pro max số sim 0967.888.903, 01 điện thoại di động OPPO A9 số sim 0344.759,275, 01 điện thoại di động Iphone XS max số sim 0898.42 1.179, 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng sử dụng vào việc phạm tội đề nghị Tòa án tịch thu sung công.

+ Đối với 01 đèn nháy màu đen có ký hiệu "MP -10D+", 01 đèn nháy màu trắng (không rõ nhãn hiệu), 01 Loa màu đen (không rõ nhãn hiệu) các bị cáo thuê của Lâm để sử dụng ma túy. Hiện nay Lâm đã bỏ trốn chưa làm việc được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tr tách ra làm rõ xử lý sau.

+ Đối với 01 ô tô biển số 60A-96448 là của anh Vũ Thành Trung cho Lâm thuê. Anh Trung không biết Lâm thuê để chở các đối tượng sử dụng ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tr trả lại cho anh Trung theo quy định.

+ Đối với 01 điện thoại Iphone 11 của Thùy (Như) không sử dụng vào việc phạm tội Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tr trả lại cho Thùy.

Về án phí: Bị cáo Phạm Danh T, Lã Hữu Hoàng D và Đặng Lê Th phải chịu mỗi bị cáo 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Các bị cáo Phạm Danh T, Lã Hữu Hoàng D và Đặng Lê Th không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai và lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tr, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[1.2] Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra nên căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra, lời khai của người làm chứng, các chứng cứ khác có tại hồ sơ và cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr truy tố. Từ đó đã có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 00 giờ ngày 21/9/2022, tại căn nhà không số thuộc ấp An Chu, xã Bắc Sơn, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai, Phạm Danh T, Lã Hữu Hoàng D và Đặng Lê Th có hành vi tổ chức cùng nhau và cho Hoàng Thúy T sử dụng trái phép chất ma túy loại Ketamine thì bị Đội kinh tế - Ma túy Công an huyện Tr phối hợp Công an xã Bắc Sơn bắt quả tang.

[2.1] Hành vi của các bị cáo Phạm Danh T, Lã Hữu Hoàng D và Đặng Lê Th đã phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr đã truy tố là có căn cứ.

[2.2] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm cũng như các tệ nạn xã hội khác. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc cung cấp chất ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy cho người khác sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý hành động phạm tội, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội mang tính đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc kỹ. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly

các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng: Về xứ lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

[4.1] Đối với 01 điện thoại Iphone 11 của Thùy (Như) không sử dụng vào việc phạm tội Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tr trả lại cho Thùy theo đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4.2] Đối với 01 (một) ô tô biển số 60A-96448 là của anh Vũ Thành Trung cho Lâm thuê. Anh Trung không biết Lâm thuê để chở các đối tượng sử dụng ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tr trả lại cho anh Trung theo đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4.3] Đối với 01 (một) đĩa sứ và 01 (một) thẻ nhựa là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[4.4] Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, trên khay sim có số seri 357275090224996, kèm sim có số seri: 16105065 4659; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS max, trên khay sim có số seri 356189751235939, kèm sim có số seri: 8984 04800 00246 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A9 kèm theo sim có số seri 89840 48000 01147 7154 và 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng.

[4.5] Đối với 01 (một) đèn nháy màu đen có ký hiệu "MP -10D+", 01 (một) đèn nháy màu trắng (không rõ nhãn hiệu), 01 (một) Loa màu đen (không rõ nhãn hiệu) các bị cáo thuê của Lâm để sử dụng ma túy. Hiện nay Lâm đã bỏ trốn chưa làm việc được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tr tách ra làm rõ xử lý sau.

[5] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Phạm Danh T, Lã Hữu Hoàng D và Đặng Lê Th mỗi người phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về các vấn đề khác liên quan đến vụ án:

[6.1] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Thùy, do không xác định được nhân thân lai lịch cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tr tách ra làm rõ xử lý sau.

[6.2] Đối với Nguyễn Quốc L cho Thùy thuê phòng để sử dụng trái phép ma túy, do hiện nay Lâm đang bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tr tách ra làm rõ xử lý sau.

[6.3] Đối với Hoàng Thúy T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Công an huyện Tr đã ra quyết định xử phạt hành chính.

[6.4] Địa điểm các bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy là nhà của anh Nguyễn Ngọc Huy. Anh Huy cho Lâm thuê để ở và không biết các bị cáo tổ chức sử dụng ma túy nên không có cơ sở để xử lý với anh Huy.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố các bị cáo Phạm Danh T, Lã Hữu Hoàng D và Đặng Lê Th phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt Phạm Danh T 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/9/2022.

Xử phạt Lã Hữu Hoàng D 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/9/2022.

Xử phạt Đặng Lê Th 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/9/2022.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

2.1. Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) đĩa sứ và 01 (một) thẻ nhựa, được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong sau giám định số: 2028/L-KTHS ngày 28/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

2.2. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, trên khay sim có số seri 357275090224996, kèm sim có số seri: 16105065 4659; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, trên khay sim có số seri 356189751235939, kèm sim có số seri: 8984 04800 00246 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A9 kèm theo sim có số seri 89840 48000 01147 7154 và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/01/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tr, tỉnh Đồng Nai).

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Phạm Danh T, Lã Hữu Hoàng D và Đặng Lê Th mỗi người phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tr;
- Công an huyện Tr;
- THADS huyện Tr;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Tuyền